

**SỞ Y TẾ
TP HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG TIN

Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của thiết bị y tế thuộc loại A

Số công bố: 260001223/PCBA-HCM

Ngày công bố: 08/07/2026

1. Tên cơ sở công bố: CÔNG TY TNHH THE HANGI VIỆT NAM
2. Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà TTM BUILDING, số 309 Bạch Đằng, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh
3. Số văn bản của cơ sở: 05/2026-HANGI Ngày: 03/07/2026
4. Thiết bị y tế thuộc loại A
Tên thiết bị y tế: Bộ dụng cụ dùng trong phẫu thuật cột sống
Tên thương mại (nếu có):
Mã Global Medical Device Nomenclature – GMDN (nếu có):
Chủng loại: Theo phụ lục

Mã sản phẩm (nếu có):
Theo phụ lục
Quy cách đóng gói:
Mục đích sử dụng: Dụng cụ phẫu thuật được sử dụng kèm với Hệ thống Robot phẫu thuật cột sống nhằm thực hiện kế hoạch phẫu thuật đã được lập trình trước.
Tên cơ sở sản xuất: Theo phụ lục
Địa chỉ cơ sở sản xuất: Theo phụ lục
Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm áp dụng: Tiêu chuẩn nhà sản xuất
5. Đối với thiết bị y tế chứa chất ma túy, tiền chất (nếu có):
6. Thông tin về chủ sở hữu thiết bị y tế:
Tên chủ sở hữu: CUREXO, INC.
Địa chỉ chủ sở hữu: 3rd, 4th Fl. 480, Wiryehunhwan-ro, Songpa-gu, Seoul, 05814, KOREA, REPUBLIC OF
7. Thông tin về cơ sở bảo hành (nếu có):

Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH THE HANGI VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà TTM BUILDING, số 309 Bạch Đằng, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại cố định: +84-55132302 Điện thoại di động:

8. Số công bố đủ điều kiện sản xuất đối với thiết bị y tế sản xuất trong nước:

9. Thành phần hồ sơ:

1	Văn bản công bố tiêu chuẩn áp dụng của thiết bị y tế thuộc loại A.	x
2	Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485	x
3	Giấy ủy quyền của chủ sở hữu thiết bị y tế	x
4	Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo hành	x
5	Tài liệu mô tả tóm tắt kỹ thuật thiết bị y tế bằng tiếng Việt, kèm theo tài liệu kỹ thuật mô tả chức năng, thông số kỹ thuật của thiết bị y tế do chủ sở hữu thiết bị y tế ban hành.	x
6	Giấy chứng nhận hợp chuẩn hoặc bản tiêu chuẩn mà chủ sở hữu thiết bị y tế công bố áp dụng	x
7	Tài liệu hướng dẫn sử dụng của thiết bị y tế	x
8	Mẫu nhãn thiết bị y tế	x
9	Giấy chứng nhận lưu hành tự do còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ đối với thiết bị y tế nhập khẩu.	x

PHỤ LỤC: BẢNG KÊ CHI TIẾT THIẾT BỊ Y TẾ

STT	TÊN THIẾT BỊ Y TẾ	CHUNG LOẠI	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1.	Dụng cụ nong	DL-1300; DL-1775; DL-1300-MSZ; DL-1775-MSZ; DL-1300-MSI; DL-1300-LKP; DL-1775-LKP;	CUREXO, INC.	3rd, 4th Fl. 480, Wiryesunh wan-ro, Songpa-gu, Seoul, 05814,	Korea, Republic of
2.	Dụng cụ nong đầu răng cưa	SD-0500; SD-2030; SD-1630BA; SD-2030BA	CUREXO, INC.	3rd, 4th Fl. 480, Wiryesunh wan-ro, Songpa-gu, Seoul, 05814,	Korea, Republic of
3.	Dụng cụ tạo ren	NT-0300; NT-0350; NT-0400; NT-0450; NT-0500; NT-0550; NT-0600; NT-0650; NT-MS45; NT-MS55; NT-MS65; NT-MS75; CT-MS45; CT-MS55; CT-MS65; CT-MS75; NT-LK45; NT-LK55; NT-LK65; CT-LK45; CT-LK55; CT-LK65; NT-LK45P; NT-LK55P; NT-LK 65P	CUREXO, INC.	3rd, 4th Fl. 480, Wiryesunh wan-ro, Songpa-gu, Seoul, 05814,	Korea, Republic of
4.	Dụng cụ tạo ren có lõi dẫn	ST-0550; ST-0600; ST-0650	CUREXO, INC.	3rd, 4th Fl. 480, Wiryesunh wan-ro, Songpa-gu, Seoul, 05814,	Korea, Republic of
5.	Dụng cụ vặn vít	LK-0001; LK-0002; LK-0003; MQ-0000; UI-0000	CUREXO, INC.	3rd, 4th Fl. 480, Wiryesunh wan-ro, Songpa-gu, Seoul, 05814,	Korea, Republic of